TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Văn Lộc.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mỹ;

Bà Đoàn Kim Bình;

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 20/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thanh H sinh ngày 28/02/2002 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số W, tổ J, khu phố W1, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P và bà Trần Thị Mỹ H1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Trương Thanh S sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số nhà F đường S1, tổ T2, khu phố F1, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang Th1 và bà Hồ Kim A1; bị cáo có vợ và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 26/6/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh Bình Dương xử phạt 34 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 134/2012/HS-ST (đã xóa án tích); ngày 27/9/2022, bị cáo đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Trần Trung T sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số nhà W1 đường E, tổ J1, khu phố F1, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn Ng và bà Đặng Thị Thanh L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; ngày 27/12/2023, bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh H:* Ông Nguyễn Phước L1, Luật sư Công ty Luật TNHH Ng1 – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Thanh S:* Ông Lê Thế Z, Luật sư Văn phòng Luật sư Y – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Quốc T1, sinh ngày 18/4/2004, nơi thường trú: số nhà E1, khu phố X1, phường Ng2, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1.Ông Bùi Văn P, sinh năm 1975, nơi thường trú: số nhà W, tổ J, khu phố W1, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Ông Trương Thanh P1, sinh năm 1985, nơi thường trú: số nhà F, đường S1, tổ T2, khu phố F1, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Mỹ H2, sinh năm 1994, nơi thường trú: số nhà F, đường S1, tổ T2, khu phố F1, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Hồng B, vắng mặt.

2. Ông Đặng Hoàng B1, vắng mặt.

3. Ông Lê Thiên C, vắng mặt.

4. Ông Lê Phước C1, vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Hồng Z1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thanh H, Trương Thanh S và Trần Trung T có mối quan hệ bạn bè, cùng sinh sống tại phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 giờ ngày 02/9/2022, H, S, T cùng với U, U1 (không rõ nhân thân, lai lịch), chị Nguyễn Thị Mỹ H2 là vợ của S và 02 (hai) con của S đến ăn, uống bia tại quán ăn "Y1", địa chỉ: khu phố G, phường G1, thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày 02/9/2022, S mượn xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ-đen, biển số 61B1-918.xx của H đưa chị H2 cùng 02 con của S về trước. Khi S điều khiển xe mô tô đi trên đoạn đường D thuộc khu phố G, phường G1, thành phố Th, tỉnh Bình Dương trước quán ăn "K", do trời mưa nên

khi S chạy ngang qua làm văng nước trúng vào người của anh Trần Quốc T1 đang đi qua bên đường cùng anh Đặng Hoàng B1, anh Lê Thiên C và chị Lê Hồng B. Lúc này, anh T1 có lời nói lớn tiếng với S nên S dừng xe và quay đầu chửi lại T1. Bực tức chuyện bị anh T1 chửi, S điều khiển xe mô tô chở vợ con quay lại quán ăn "Y1", mục đích để vợ con ở lại quán đợi và kêu H đi tìm đánh T1. Đến nơi, S để vợ con của S xuống xe và đợi ở vỉa hè cách quán ốc khoảng 10 mét rồi S vẫy tay và nói to với H "ra đánh thằng này cho anh, nó chửi anh". Nghe vậy, H lấy 01 cây kéo có cán cầm bọc nhựa màu đỏ, dài 19cm, mũi nhọn có hai lưỡi dùng cắt đồ ăn trên bàn của quán giấu kín vào trong tay đi ra chỗ S. Lúc này, T nghe S gọi nên T cũng đi theo sau H nhưng không biết việc H cầm theo kéo. S nói H lên xe, thấy vậy T cũng lên xe đi cùng S và H để xem có việc gì. Sau đó, S điều khiển xe mô tô Honda Airblade, biển số 61B1-918.xx, màu đỏ-đen chở T ngồi giữa, H ngồi sau cùng quay lại quán ăn "K". Trên đường đi, S tiếp tục kể lại chuyện có người chửi S cho H và T nghe.

Khi đến nơi, S dừng xe giữa lòng đường trước quán "K", thấy anh B1 và anh C đang đi bộ trước quán "K" nên cả ba xuống xe, H nói "sao tụi bây đánh anh tao" đồng thời cùng S, T xông tới dùng tay, chân đánh B1, C nhưng không gây ra thương tích gì. Bị đánh, B1 nói: "tôi quen biết gì anh đâu mà chửi anh". Lúc này, S nhìn thấy anh T1 đi từ bên đường qua đến hành lang trước quán "K", S chỉ tay và nói "thằng này nãy chửi tao". Nghe vậy, T chạy đến chỗ của anh T1, dùng chân đá 01 cái trúng vào chân của anh T1. Sau đó, anh T1 bỏ chạy thì bị H và S đuổi theo. S chạy đến trước hướng chạy của anh T1 rồi dùng tay đấm vào vai của anh T1 , còn H đuổi theo phía sau anh T1, trên tay phải cầm 01 cây kéo rồi giơ lên đâm trúng vào hạ sườn trái của anh T1 gây vết thương 1,2x0,2cm. Thấy vậy, anh B1 đến can ngăn, anh T1 bỏ chạy, H tiếp tục rượt đuổi khoảng 03-04 mét thì anh T1 bì té ngã. Khi anh T1 đứng dậy để chạy, H đuổi kịp đến chỗ anh T1 rồi cầm kéo bằng tay phải lao tới đâm trúng vào ngực trái của anh T1 gây vết thương 0,5x0,2cm, anh T1 tiếp tục bỏ chạy. H đuổi theo anh T1 qua bên đường và cầm kéo trên tay phải lao tới đâm liên tiếp 02 nhát vào phía trước ngực của Trường, do anh T1 đang tư thế đi lùi tránh né nên chỉ bị trúng 01 nhát gây vết thương 1,3x0,5cm. Lúc này, anh B1 và C chạy đến can ngăn nên H, S và T bỏ đi về lại quán ốc.

Ngày 05/9/2022, Bùi Thanh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th, tỉnh Bình Dường để đầu thú. Đến ngày 27/9/2022, Trương Thanh S cũng ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 711/2022/GĐPY ngày 14/10/202 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ thương tật, cơ chế hình thành thương tích đối với bị hại Trần Quốc T1 như sau:

- Dấu vết chính qua giám định: Vết thương ngực trái khoảng liên sườn V-VI đường trung đòn trái 0,5x0,2cm, vết thương ngực trái-lưng trái 1,3x0,5cm, vết thương vùng hạ sườn trái 1,2x0,2cm, thấu ngực bụng: thủng cơ hoành, thủng tâm thất trái, thủng lách, tràn máu màng ngoài tim, tràn máu màng phổi trái. Đã phẫu thuật khâu tâm thất trái, khâu màng ngoài tim, khâu cơ hoàng trái, dẫn lưu

màng phổi trái, vết mổ ngực trái 16,5x0,7cm, vết dẫn lưu màng phổi trái 1,3x0,6cm, hai vết mổ nội soi vùng bụng trái 1x0,2cm và 0,6x0,2cm, sẹo lành. Hiện tại còn ít dịch màng ngoài tim, dày dính màng phổi đáy phổi trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Quốc T1 là 67% (sáu mươi bảy phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương ngực trái khoảng liên sườn V-VI đường trung đòn trái, thấu ngực tràn máu màng phổi trái, thủng tâm thất trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

+ Vết thương ngực-lưng trái: Chiều dọc, hướng từ trái sang phải, bờ tương đối gọn.

+ Vết thương vùng hạ sườn trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn.

+ Các vết thương này khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

- Trường hợp thương tích của bị hại Trần Quốc T1 nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng tổn thương tim gây chèn ép tim, rung thất, shock trụy tim mạch, ngưng tim dẫn đến tử vong.

Tại Biên bản trích xuất hình ảnh số 451/PC09 ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương trích xuất hình ảnh camera ghi lại diễn biến vụ án xảy ra ngày 02/9/2022 tại quán "K", địa chỉ: phường G1, thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

- 01 USB hiệu Adata, màu đỏ-đen, bên trong chứa tập tin video 2795398216993337556.mp4 và 01 USB hiệu Kingston, màu đỏ, bên trong chứa tập tin video 2427171142470571491.mp4 cùng ghi lại diễn biến vụ án xảy ra ngày 02/9/2022 tại quán "K";

- 01 cây kéo có cán cầm ốp nhựa màu đỏ, dài 19,5cm;

- 01 xe mô tô Honda Airblade, màu đỏ-đen, biển số 61B1-918.xx, số máy: JF63E20431xx, số khung: 6323H20363xx.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Quốc T1 yêu cầu bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S bồi thường tổng chi phí điều trị 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng; bị cáo đã tác động gia đình và ông Bùi Văn P là cha ruột của bị cáo H đã bồi thường số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P2 ngày 25/01/2024, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Bùi Thanh H; Trương Thanh S về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Trung T về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 và truy tố đối với bị cáo Trần Trung T về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H mức án từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Giết người";

Xử phạt bị cáo Trương Thanh S mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Giết người";

Xử phạt bị cáo Trần Trung T mức án từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị hại yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường tổng chi phí là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng; tại phiên tòa bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng; các bị cáo đồng ý, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh H trình bày: thống nhất tội danh và điều khoản mà Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định truy tố bị cáo. Tuy nhiên, cần xem xét hoàn cảnh phạm tội của bị cáo H là do bị cáo S rủ rê, trong trạng thái say sỉn không làm chủ được hành vi của bản thân. Bị cáo có nhân thân tốt, đang là sinh viên đại học, tương lai rộng mở nhưng vì 01 phút bồng bột phạm tội phải chịu quá nhiều tổn thất. Xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để bị cáo có điều kiện sớm trở về khắc phục hậu quả, chăm lo gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Thanh S trình bày: hành vi của bị cáo S tính chất côn đồ không rõ ràng do bị cáo S và bị hại do mâu thuẫn nhỏ mà dẫn đến sự việc. S chỉ dùng tay đánh vào vai bị hại, không đánh vào vùng trọng yếu trên cơ thể. Bị cáo H cũng vì tình cảm bạn bè đi theo S đánh bị hại. S không có ý thức giết bị hại, các bị cáo chỉ muốn dằn mặt phía bị hại. Bị cáo S phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất dưới khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: cáo trạng nhận định hành vi của S có tính chất côn đồ là phù hợp, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà lỗi xuất phát là do bị cáo S, lẽ ra S phải xin lỗi bị hại khi chạy xe vô tình văng nước trúng bị hại nhưng bị cáo S lại gây gổ, sau đó còn quay về quán rủ thêm người tới đánh bị hại.

Các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S đồng ý với lời trình bày của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo Trần Trung T không tham gia tranh luận.

Bị hại không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về chăm sóc gia đình; bị cáo Trần Trung T mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong tham gia giao thông khoảng 22 giờ ngày 02/9/2022, Trương Thanh S rủ Bùi Thanh H đi tìm ông Trần Quốc T1 để đánh; Trần Trung T khi nghe H và S nói rũ nhau đi đánh T1 mặc dù không được rũ nhưng T vẫn lên xe để đi cùng với H và S; khi đến trước quán ăn "K", địa chỉ: đường D, khu phố G, phường G1, thành phố Th, tỉnh Bình Dương thì S nhìn thấy T1nên S và H đuổi theo Trường, T1 bỏ chạy và té ngã xuống thì T chạy đến dùng chân đá 01 cái trúng vào chân của anh T1; bị đá, ông T1 bỏ chạy thì S chạy đến dùng tay đấm vào vai của ông T1, còn H đuổi theo phía sau ông T1 dùng tay phải cầm 01 (một) cây kéo dài 19,5cm đâm trúng vào hạ sườn trái của ông Trường, khi ông T1 bỏ chạy, thì H tiếp tục đuổi theo đâm 01 cái trúng vào ngực trái của anh T1, 02 cái vào phía trước ngực của ông T1 nhưng chỉ bị trúng 01 cái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 711/2022/GĐPY ngày 14/10/202 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ thương tật, cơ chế hình thành thương tích đối với bị hại Trần Quốc T1 là 67% (sáu mươi bảy phần trăm); trường hợp thương tích của bị hại Trần Quốc T1 nếu không điều trị cấp cứu kịp thời, khả năng tổn thương tim gây chèn ép tim, rung thất, shock trụy tim mạch, ngưng tim dẫn đến tử vong. Trần Trung T không biết việc H cầm theo kéo để đánh người bị hại, nhưng khi đến nơi T có tham gia đánh nhưng

không gây thương tích cho Đặng Hoàng B1, Lê Thiên C và người bị hại. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S về tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt với tình tiết định khung giết hai người trở lên theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Trung T về tội "Gây rối trật tự công cộng", theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S dùng kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào các vùng trọng yếu cơ thể của người bị hại với tỷ lệ thương tích là 67% (sáu mươi bảy phần trăm), bị hại không chết là ngoài ý muốn của các bị cáo; thể hiện ý thức xem thường tính mạng sức khỏe của người khác; bị cáo Trần Trung T có hành vi đánh bị hại T1 nhưng không gây thương tích cho bị hại trước khu vực quán ăn, nơi có đông người tụ tập gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc trong nhân dân, cần phải xử lý nghiêm; các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo đã thực hiện; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội; hành vi "Gây rối trật tự công cộng" của bị cáo Trần Trung T cần có mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp;

[4] Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo: bị cáo S là người rủ rê, đưa ra các thông tin nhằm lôi kéo các bị cáo còn lại thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo H là người trực tiếp dùng kéo đâm và gây thương tích đối với ông Trường; nên bị cáo H phải bị xử phạt nặng hơn bị cáo S.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Trần Quốc T1 yêu cầu bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S bồi thường tổng chi phí điều trị 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng; ông Bùi Văn P là cha ruột của bị cáo H đã bồi thường tổng số tiền 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng; bà Nguyễn Thị Mỹ H2 (vợ bị cáo S) đã bồi thường số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, các bên đã giao nhận trực tiếp cho gia đình của bị hại T1.

Tại phiên tòa, bị hại T1 có yêu cầu ngoài số tiền đã nhận từ gia đình các bị cáo, bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng; các bị cáo đồng ý, xét đây là ý chí tự nguyện thỏa thuận của các bên nên Hội đồng xét xử ghi nhận; quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm ông Trương Thanh P1 (anh ruột của bị cáo S) nộp 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng nên

các bị cáo còn có trách nhiệm liên đới tiếp tục bồi thường cho bị hại T1 số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H, S, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo H, S đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội các bị cáo ra đầu thú; bị cáo H có ông nội là Liệt sĩ (ông Bùi Văn K1) là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Trung T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trần Trung T có thời gian tham gia hoạt động trong lực lượng cơ động được tặng Giấy khen là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Do vậy, trường hợp của bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[8] Đối với thương tích của ông Đặng Hoàng B1 và ông Lê Thiên C do Bùi Thanh H và Trần Trung T gây ra, xét thấy tỷ lệ thương tích không đáng kể, ông B1 và C cũng không yêu cầu giám định thương tích, khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) USB hiệu Adata, màu đỏ-đen, bên trong chứa tập tin video 2795398216993337556.mp4 và 01 (một) USB hiệu Kingston, màu đỏ, bên trong chứa tập tin video 2427171142470571491.mp4 cùng ghi lại diễn biến vụ án xảy ra ngày 02/9/2022, là chứng cứ của của vụ án nên lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) cây kéo có cán cầm ốp nhựa màu đỏ, dài 19,5cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo Bùi Thanh H là phù hợp; mức hình phạt đối với bị cáo Trương Thanh S là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mà Viện kiểm sát đã đề nghị; mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Trần Trung T là phù hợp nhưng về biện pháp chấp hành hình phạt là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[11] Ý kiến của những người bào chữa cho các bị cáo H, S có cơ sở chấp nhận một phần.

[12] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo H, S có trách nhiệm liên đới bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt; bị cáo Trần Trung T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án (26/4/2024).

Giao bị cáo Trần Trung T về Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng được khấu trừ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng mà Trương Thanh P1 đã nộp, các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần Quốc T1 số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng; ông Trần Quốc T1 được quyền liên hệ với Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương để nhận số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng mà Trương Thanh S (Trương Thanh P1 nộp thay) theo Biên lai thu tiền số 0000038 ngày 15/4/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hồng Z1, Nguyễn Thanh T3 và chữ UBND thành phố Th, UBND phường G1 bên trong chứa 01 (một) cây kéo có cán cầm ốp nhựa màu đỏ, dài 19,5cm.

(Vật chứng được chuyển giao tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S, Trần Trung T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo Bùi Thanh H, Trương Thanh S liên đới chịu 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự về phần bồi thường.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương (2);
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (3);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh BD;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (3);
- Bị cáo (3);
- Người tham gia tố tụng (6);
- UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú (3);
- Lưu: VT (2), hồ sơ vụ án, NMT, 27.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Lộc